ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HK 1 MÔN LỊCH SỬ LỚP 11

CHỦ ĐỀ 1. CÁCH MẠNG SƯ TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN

BÀI 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1. Đầu thế kỉ XVII, ngành công nghiệp phát triển nhất ở nước Anh là
A. luyện kim. **B.** máy hơi nước. **C.** len, dạ. **D.** chế tạo máy móc.

Câu 2. Đẳng cấp thứ ba trong xã hội Pháp trước cách mạng gồm những lực lượng nào?
A. Tư sản, nông dân, bình dân thành thị.
B. Quý tộc, nông dân, tăng lữ, thợ thủ công.
C. Tăng lữ, quý tộc và tư sản, nông dân.
D. D. Vua, quan lại, tăng lữ, bình dân thành thị.

Câu 3. Đến giữa thế kỉ XVIII, miền Bắc của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ phổ biến phát triển
A. kinh tế đồn điền. **B.** công trường thủ công. **C.** dệt và làm gốm. **D.** phường hội thủ công.

Câu 4. Đến giữa thế kỉ XVIII, miền Nam của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ phổ biến phát triển
A. công thương nghiệp. **B.** đồn điền, trang trại. **C.** luyện kim và đóng tàu. **D.** khai thác dầu mỏ.

Câu 5. Từ thế kỉ XVII, nền nông nghiệp Anh có đặc điểm nổi bật nào sau đây?
A. Lạc hậu, manh mún, công cụ lao động thô sơ.
B. B ị cạnh tranh gay gắt bởi nông nghiệp Pháp.
C. Phương thức kinh doanh mới thâm nhập mạnh.
D. Phát triển mạnh mẽ trong ngành đồn điền cao su.

Câu 6. Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI- XVIII là
A. lật đổ chế đổ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.
B. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.
C. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.
D. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

Câu 7. Các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI - XVIII có hai nhiệm vụ cơ bản là
A. dân tộc và dân chủ. **B.** dân tộc và dân sinh. **C.** độc lập và tự do. **D.** dân chủ và dân quyền.

Câu 8. Một trong những lực lượng lãnh đạo chủ yếu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI – XVIII là giai cấp
A. tư sản. **B.** côngnhân. **C.** nông dân. **D.** địa chủ.

Câu 9. Lãnh đạo của cuộc cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII là
A. tư sản và chủ nô. **B.** tư sản và quý tộc mới. **C.** tăng lữ và quý tộc. **D.** Chủ nô và quý tộc.

Câu 10. "Lật đổ chế độ phong kiến đứng đầu là vua Sác- lơ I, thiết lập nền thống trị của giai cấp tư sản và quý tộc mới, mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản" là mục tiêu của cuộc cách mạng tư sản ở quốc gia nào sau đây?
A. Nga. **B.** Pháp. **C.** Anh. **D.** Bắc Mỹ.

Câu 11. Một trong những ý nghĩa của cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII là
A. lật đổ và xóa bỏ mọi tàn dư của chế độ phong kiến.
B. thúc đẩy phong trào đấu tranh giành độc lập Mĩ Latinh.
C. lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế do vua Sác – lơ I đứng đầu.
D. lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành độc lập dân tộc.

Câu 12. Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII đã
A. lật đổ chế độ thuộc địa nửa phong kiến. **B.** thiết lập chế độ dân chủ cộng hòa ở Anh.
C. thiết lập chế độ quân chủ lập hiến ở Anh. **D.** giành độc lập dân tộc từ tay thực dân Pháp.

Câu 13. Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại khác nhau là do
A. điều kiện lịch sử. **B.** giai cấp lãnh đạo. **C.** động lực cách mạng. **D.** nhiệm vụ cách mạng.

Câu 14. Đặc điểm nổi bật của tình hình chính trị nước Anh và Pháp trước khi bùng nổ cách mạng tư sản là
A. tồn tại chế độ quân chủ chuyên chế. **B.** là thuộc địa của chủ nghĩa thực dân.

C. xuất hiện kinh tế tư bản chủ nghĩa. **D. D.** xuất hiện trào lưu triết học ánh sáng.

Câu 15. Nội dung nào sau đây **không** phải là đặc điểm tình hình nước Pháp cuối thế kỉ XVIII?

A. Lấy Thanh giáo làm ngọn cờ tư tưởng. **B.** Xuất hiện trào lưu Triết học ánh sáng.

C. Xã hội phân chia thành các đẳng cấp. **D. D.** Vua Lu-I XVI có quyền lực tuyệt đối.

Câu 16. Đặc điểm nổi bật về kinh tế của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ giữa thế kỉ XVIII là

A. miền Nam chủ yếu phát triển kinh tế công nghiệp.

B. miền Bắc chủ yếu phát triển kinh tế thương nghiệp.

C. kinh tế phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

D. phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa chưa thâm nhập.

Câu 17. Nội dung nào sau đây **không** phải là mục tiêu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI - XVIII?

A. Lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.

B. Tạo điều kiện cho sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa.

C. Thiết lập nền thống trị của giai cấp tư sản và liên minh của họ.

D. Mở ra thời đại thời đại thắng lợi của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Câu 18. Nội dung nào sau đây là mục tiêu của cuộc cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII?

A. Lật đổ chế độ phong kiến đứng đầu vua Sác- lơ I.

B. Lật đổ ách thống trị của thực dân Anh, giành độc lập.

C. Lật đổ chế độ phong kiến đứng đầu vua Lu- i XVI.

D. Thiết lập chính quyền của giai cấp tư sản và chủ nô.

Câu 19. Một trong những điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại là

A. mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển. **B.** do tư sản và chủ nô lãnh đạo.

C. xóa bỏ chế độ phong kiến và nô lệ. **D. D.** Diễn ra dưới hình thức nội chiến.

Câu 20. Điểm khác biệt về tình hình chính trị Bắc Mĩ so với nước Anh và Pháp trước khi cách mạng tư sản bùng nổ thế kỉ XVIII là

A. thực dân phương Tây thống trị. **B.** chế độ phong kiến kìm hãm.

C. xuất hiện tầng lớp quí tộc mới. **D. D.** xã hội tồn tại chế độ đẳng cấp.

Câu 21. Điểm chung trong tiền đề tư tưởng của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII - XVIII là

A. Xuất hiện trào lưu tư tưởng tiến bộ của tư sản.

B. Xuất hiện trào lưu triết học ánh sáng.

C. Xuất hiện các giai cấp, tầng lớp xã hội mới.

D. D. Xuất hiện trào lưu xã hội không tưởng.

Câu 22. Nhận xét nào sau đây là đúng về ý nghĩa cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII?

A. Lật đổ và xóa bỏ mọi tàn dư của chế độ phong kiến.

B. Tạo điều kiện đầy đủ nhất cho kinh tế tư bản phát triển.

C. Thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh.

D. Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến tiến bộ ở Pháp.

Câu 23. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại đều

A. dẫn đến xác lập quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

B. tạo ra một nền dân chủ, tự do thực sự, rộng rãi.

C. lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập nền cộng hòa.

D. lật đổ chế độ thực dân, thiết lập nền cộng hòa.

Câu 24. Trước khi cách mạng tư sản bùng nổ, cả Anh và Pháp đều

A. theo thể chế quân chủ chuyên chế. **B.** theo thể chế quân chủ lập hiến.

C. là thuộc địa của thực dân bên ngoài. **D.** có nền nông nghiệp lạc hậu, manh mún.

Câu 25. Nội dung nào phản ánh **không** đúng về nhiệm vụ dân chủ trong các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại?

A. Xóabỏ chế độ phong kiến chuyên chế. **B.** Xáclập nền dân chủ tư sản.

C. Đemlại quyền tự do chính trị cho người dân. **D.** Thống nhất thị trường dân tộc.

Câu 26. Ở nước Anh, do sự phát triển của ngành công nghiệp len dạ làm cho nghề nuôi cừu trở nên có lợi nhất. Nhiều quý tộc chuyển hướng kinh doanh theo phương thức tư bản chủ nghĩa, giàu lên nhanh chóng, trở thành tầng lớp

A. tư sản . **B.** chủ nô . **C.** quý tộc phong kiến . **D.** quý tộc mới.

Câu 27. Sự phát triển của nền kinh tế đã làm biến đổi xã hội Tây Âu và Bắc Mỹ, xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới đại diện cho phương thức sản xuất

A. tư bản chủ nghĩa. **B.** phong kiến. **C.** xã hội chủ nghĩa. **D.** chiếm hữu nô lệ.

Câu 28. Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII - XVIII là

A. đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền. **B.** xóa bỏ triệt để mâu thuẫn trong xã hội.

C. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân. **D.** xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.

Câu 29. Lãnh đạo các cuộc cách mạng tư sản từ thế kỉ XVII đến thế kỉ XVIII **không** bao gồm lực lượng nào sau đây?

A. tư sản. **B.** quý tộc mới. **C.** chủ nô. **D.** công nhân.

Câu 30. Nội dung nào sau đây là tiền đề về kinh tế dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII – XVIII?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

C. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

D. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ra đời và phát triển trong lòng chế độ phong kiến.

Câu 31. Cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ (cuối thế kỷ XVIII) và cuộc cách mạng tư sản Anh (thế kỷ XVII) có điểm giống nhau nào sau đây?

A. Chống thực dân Anh, giành độc lập dân tộc. **B.** Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

C. Có sự lãnh đạo của tầng lớp quý tộc mới. **D.** Diễn ra dưới hình thức một cuộc nội chiến.

Câu 32. " Lật đổ chế độ phong kiến đứng đầu là vua Lu – I XVI, thiết lập nền thống trị của giai cấp tư sản" là mục tiêu của cách mạng tư sản nào sau đây?

A. Đấu tranh thống nhất nước Đức.

B. Cách mạng tư sản Pháp.

C. Cách mạng tư sản Anh.

D. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.

Câu 33. Các cuộc cách mạng tư sản (giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) nổ ra và thắng lợi xuất phát từ tiền đề nào sau đây?

A. Tiền đề về kinh tế. **B.** Tiền đề về văn hóa. **C.** Tiền đề về kỹ thuật. **D.** Tiền đề về quân sự.

Câu 34. Một trong những nhiệm vụ dân chủ của các cuộc cách mạng tư sản là

A. đòi quyền tự do chính trị cho mỗi người dân.

B. đánh đuổi thực dân, giành độc lập dân tộc.

C. xoá bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.

D. thống nhất thị trường, thành lập quốc gia dân tộc.

Câu 35. Từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX, sự bất mãn của giai cấp tư sản và các tầng lớp nhân dân khác trong xã hội là do

A. chính sách cai trị của nhà nước phong kiến, thực dân.

B. tư liệu sản xuất không đáp ứng được yêu cầu sản xuất.

C. không có thị trường tiêu thụ hàng hóa.

D. mâu thuẫn của giai cấp tư sản với các tầng lớp nhân dân tăng cao.

Câu 36. Chính sách về chính trị mà các vua ở Anh thực hiện khi điều hành đất nước trước cách mạng tư là

A. Cai trị độc đoán, tự ý đánh thuế ko thông qua Quốc hội.

B. tạođiều kiện cho giai cấp tư sản tham gia bộ máy chính trị.

C. pháthuy vai trò của Quốc hội trong việc điều hành đất nước.

D. bồidưỡng sức dân, xây dựng quân đội mạnh.

Câu 37. Chính sách cai trị của thực dân Anh ở 13 bang thuộc địa ở Bắc Mỹ là

A. lập ra tòa án để buộc tội những người chống đối.

B. ra sức đàn áp các tính đồ Thanh giáo (tôn giáo cải cách).

C. ban hành các đạo luật khắt khe buộc người dân phải tuân theo.

D. tạo điều kiện cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.

Câu 38. Nội dung nào sau đây ***không*** phải là tiền đề về chính trị dẫn đến cách mạng tư sản Pháp bùng

nổ năm 1789?

A. Nhàvua có quyền hành chuyên chế vô hạn.

B. Nhàvua quyết định mọi công việc đối nội và đối ngoại của đất nước.

C. Banhành "mật lệnh có ấn vua" để khủng bố nhân dân.

D. Tạo điều kiện cho giai cấp tư sản tham gia bộ máy chính trị.

Câu 39. Nội dung nào sau đây ***không*** phải là tiền đề về chính trị dẫn đến cách mạng tư sản Pháp bùng nổ năm 1789?

A. Nhàvua có quyền hành chuyên chế vô hạn.

B. Nhàvua quyết định mọi công việc đối nội và đối ngoại của đất nước.

C. Banhành "mật lệnh có ấn vua" để khủng bố nhân dân.

D. Tạo điều kiện cho giai cấp tư sản tham gia bộ máy chính trị.

Câu 40. Nội dung nào sau đây là tiền đề về chính trị dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

A. Quanhệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Giaicấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

C. Triếthọc Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

D. Chế độ cai trị của nhà nước phong kiến, gây ra sự bất mãn trong xã hội.

Câu 41. Vào thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX, giai cấp nào sau đây tuy giàu có về kinh tế nhưng không có quyền lực chính trị tương xứng trong xã hội?

A. Giai cấp tư sản và đồng minh.

B. Giai cấp công nhân, thợ thủ công.

C. Giai cấp nông dân, dân nghèo thành thị.

D. Quý tộc phong kiến, địa chủ.

Câu 42. Để thực hiện cuộc cách mạng tư sản (từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) giai cấp quý tộc và đồng minh đã làm gì?

A. Tìm cách tập hợp quần chúng nhân dân.

B. Thành lập quân đội riêng của mình.

C. Thỏa hiệp với quý tộc phong kiến.

D. D. Chọn giai cấp công nhân làm lực lượng nòng cốt.

Câu 43. Mâu thuẫn gay gắt nhất trong xã hội của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ là

A. giai cấp tư sản với giai cấp công nhân.

B. các tầng lớp nhân dân với chế độ thực dân.

C. giai cấp nông dân với chủ nô.

D. giai cấp tư sản với thợ thủ công.

Câu 44. Nội dung nào sau đây là tiền đề về xã hội dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

C. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

D. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với quý tộc phong kiến ngày càng sâu sắc.

Câu 45. Để tập hợp quần chúng nhân dân tham gia cách mạng (từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX), giai cấp tư sản cần phải làm gì?

A. Có hệ tư tưởng chống lại tư tưởng phong kiến bảo thủ.

B. Thành lập quân đội riêng của giai cấp tư sản.

C. Thỏa hiệp và nhượng bộ với quý tộc phong kiến.

D. Chọn giai cấp công nhân làm lực lượng nòng cốt.

Câu 46. Mục tiêu đấu tranh của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX có điểm chung là

A. xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa.

B. lật đổ chế độ củ, đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

C. xóa bỏ triệt để những mâu thuẫn tồn tại trong xã hội.

D. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: *"Tất cả mọi người sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc".*
(Tuyên ngôn Độc lập (Mĩ, năm 1776)

Tư liệu 2:

"Điều 1. Con người sinh ra đều có quyền tự do và bình đẳng. Những sự phân biệt xã hội chỉ có thể dựa trên lợi ích chung.
Điều 17. Quyền tư hữu là quyền bất khả xâm phạm và thiêng liêng không ai có thể bị tước bỏ"
(Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp, năm 1789))

a) Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền ra đời từ cuộc cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII.

b) Điểm chung của Tuyên ngôn Độc lập của nước Mĩ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp là đề cao quyền con người và quyền công dân.

c) Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp năm 1789 không đề cao quyền tư hữu cá nhân vì đó là biểu hiện cho sự phân biệt giàu – nghèo trong xã hội.

d) Trong Tuyên ngôn độc lập của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (2/9/1945), chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích dẫn những câu nói nổi tiếng trong bản tuyên ngôn Độc lập của nước Mĩ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp.

Câu 2. Đọc đoạn trích sau đây:

"Ở Pháp, vương quyền là đỉnh cao của lâu đài phong kiến và chuyên chế. Nhà vua luôn có quyền hành chuyên chế và vô hạn; ... quyết định mọi công việc đối nội và đối ngoại của quốc gia. Triều vua Lu-I XVI là một sự chuyên chế cao độ. Theo những "mật lệnh có ấn vua" nhằm khủng bố nhân dân, hàng trăm người bị bắt, bị tù đày ở các nơi trong nước".

(**A.** Man-phờ-rét, *Đại Cách mạng Pháp 1789*, NXB Khoa học, 1965, tr.18-19).

a) Chính sách cai trị của nhà nước phong kiến chuyên chế gây bất mãn cho nhân dân.

b) Sự tồn tại của nhà nước quân chủ lập hiến gây bất mãn cho tầng lớp quý tộc mới.

c) Về chính trị, mâu thuẫn giữa đẳng cấp thứ ba với đẳng cấp tăng lữ và quý tộc ngày càng sâu sắc.

d) Tình hình chính trị ở Pháp dưới triều vua Lu-I XVI khủng hoảng trầm trọng.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.
Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành được độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa"

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ Cánh diều, tr.10)

a) Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản phụ thuộc vào điều kiện lịch sử của mỗi nước.

b) Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ Cộng hòa.

c) Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho kinh tế hàng hóa phát triển.

d) Cách mạng tư sản Anh, Pháp, Mĩ thế kỉ XVII – XVIII đều lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ đã giải phóng nhân dân các thuộc địa Anh khỏi ách thống trị thực dân, đưa đến sự thành lập nhà nước tư sản đầu tiên ở ngoài châu Âu, thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ Latinh phát triển và có ảnh hưởng tích cực đến phong trào giành độc lập ở nhiều nơi trên thế giới vào cuối thế kỉ XVIII – đầu thế kỉ XIX"

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr.11)

a) Thắng lợi của chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ đánh dấu sự mở rộng của chủ nghĩa tư bản ở ngoài châu Âu.

b) Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là cuộc cách mạng tư sản vĩ đại và triệt để nhất trong các thế kỉ XVI – XIX.

c) Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ đã lật đổ ách thống trị của thực dân Anh, đưa đến sự thành lập nhà nước dân chủ tư sản đầu tiên trên thế giới.

d) Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ thắng lợi đã thúc đẩy phong trào đấu tranh giành độc lập ở nhiều nước trên thế giới hướng đến mục tiêu đấu tranh để mở rộng sự phát triển kinh tế hàng hóa, cải tiến kỹ thuật.